

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHO VAY THẤU CHI QUA KÊNH ĐỐI TÁC ZALOPAY

Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi Qua Kênh Đối Tác ZaloPay (“**Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi**” này), cùng với Hồ sơ Đề Nghị Cấp Hạn Mức Thấu Chi (“**Hồ Sơ Đề Nghị**”), thể hiện sự thoả thuận về cho vay theo hạn mức thấu chi trên tài khoản thanh toán giữa CIMB và Khách Hàng. Bằng việc ký Hồ Sơ Đề Nghị, Khách Hàng thừa nhận đã đọc kỹ, hiểu rõ và đồng ý chịu ràng buộc bởi các điều khoản và điều kiện của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này áp dụng đối với khách hàng cá nhân phù hợp với thoả thuận hợp tác giữa CIMB và đối tác là Công ty Cổ phần ZION.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi được áp dụng đồng thời với các Điều Khoản và Điều Kiện Chung của CIMB áp dụng cho khách hàng cá nhân cũng như với bất kỳ điều khoản và điều kiện sản phẩm, dịch vụ nào khác áp dụng cho các sản phẩm và dịch vụ cung cấp cho Khách Hàng. Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi được đăng tải công khai tại website www.cimbbank.com.vn của CIMB hoặc được cung cấp theo yêu cầu tại bất kỳ địa điểm giao dịch nào của CIMB. Trừ khi được quy định khác đi, nếu có sự khác biệt giữa Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi với các điều khoản và điều kiện khác đang được áp dụng cho Khách Hàng, thì Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này sẽ được ưu tiên áp dụng.

Điều 1: GIẢI THÍCH VÀ ĐỊNH NGHĨA

Các thuật ngữ được định nghĩa dưới đây được áp dụng trong toàn bộ nội dung Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi và Hồ Sơ Đề Nghị, ngoại trừ trong phạm vi ngữ cảnh yêu cầu khác:

- 1.1. “CIMB”** hoặc “**Ngân Hàng**” có nghĩa là Ngân Hàng Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên CIMB Việt Nam, có trụ sở tại Tầng 2, Toà nhà Corner Stone, 16 Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam, mã số doanh nghiệp 0107574254 và bao gồm cả các chi nhánh, các bên kế thừa và các bên nhận chuyển nhượng của CIMB.
- 1.2. “Khách Hàng”** có nghĩa là cá nhân ký Hồ Sơ Đề Nghị với các thông tin được kê khai cụ thể tại Hồ Sơ Đề Nghị, có sử dụng Hạn Mức Thấu Chi để thực hiện các giao dịch thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật.
- 1.3. “Cho Vay Thấu Chi”** là phương thức cho vay theo hạn mức thấu chi trên tài khoản thanh toán, theo đó CIMB chấp thuận cho Khách Hàng chi vượt số tiền có trên tài khoản thanh toán của Khách Hàng tại CIMB trong phạm vi Hạn Mức Thấu Chi được cấp để thực hiện dịch vụ thanh toán trên tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật.

Sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB sẽ được hiển thị dưới tên gọi “Tài Khoản Trả Sau” trên Nền Tảng ZaloPay của Đối Tác. Đối Tác có nghĩa vụ đảm bảo hiển thị rõ ràng tên gọi Tài Khoản Trả Sau được dùng cho sản phẩm Cho Vay Thấu Chi do CIMB cung cấp cho Khách Hàng.

- 1.4. **“Đối Tác”** hoặc **“ZION”** là Công Ty Cổ Phần ZION, một công ty được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101659783 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 22/04/2005 (như được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm) với địa chỉ trụ sở chính tại Z06 Đường số 13, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam. ZION là doanh nghiệp cung cấp Nền Tảng ZaloPay và đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp giấy phép hoạt động dịch vụ vi điện tử và trung gian thanh toán tại Việt Nam.
- 1.5. **“Thỏa Thuận Cho Vay”** có nghĩa là toàn bộ các tài liệu bao gồm Hồ Sơ Đề Nghị, Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi, cùng các thỏa thuận, thông báo và thư xác nhận (dưới bất kỳ hình thức nào) liên quan đến Cho Vay Thấu Chi giữa Ngân Hàng và Khách Hàng, tất cả có hiệu lực ràng buộc với Khách Hàng.
- 1.6. **“Tài Khoản Thấu Chi”** có nghĩa là tài khoản thanh toán bằng đồng Việt Nam của Khách Hàng mở tại CIMB để sử dụng Hạn Mức Thấu Chi được CIMB cấp, và để ghi nhận, theo dõi Dư Nợ, ghi nhận các số tiền gốc và lãi cũng như để ghi nợ các khoản thanh toán của Khách Hàng.
- 1.7. **“Hạn Mức Thấu Chi”** có nghĩa là số tiền tối đa mà CIMB đồng ý cho Khách Hàng chi vượt số tiền có trên tài khoản thanh toán của Khách Hàng tại CIMB trong Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức Thấu Chi để Khách Hàng thực hiện dịch vụ thanh toán trên tài khoản thanh toán, bao gồm nhưng không giới hạn thanh toán các giao dịch mua sắm hàng hóa/dịch vụ và các loại phí phát sinh trong quá trình sử dụng sản phẩm Cho Vay Thấu Chi. Hạn Mức Thấu Chi bao gồm:
 - **“Hạn Mức Mua Sắm”** là số tiền tối đa thuộc Hạn Mức Thấu Chi được CIMB cho phép Khách Hàng chi vượt số tiền có trên tài khoản thanh toán của Khách Hàng tại CIMB để thực hiện dịch vụ thanh toán giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ; và
 - Hạn mức cho phép vượt tối đa 20% của Hạn Mức Mua Sắm: được sử dụng cho mục đích tính phí phát sinh (nếu có) đối với việc sử dụng Tài Khoản Thấu chi và chỉ áp dụng trong trường hợp Hạn Mức Mua Sắm đã được Khách Hàng sử dụng hết tại Ngày Sao Kê.
- 1.8. **“Hạn Mức Khả Dụng”** có nghĩa là số tiền tối đa Khách Hàng được phép sử dụng tại một thời điểm bất kỳ và bằng Hạn Mức Thấu Chi trừ đi tổng dư nợ các giao dịch phát sinh từ việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi nhưng chưa thanh toán tại từng thời điểm.

- 1.9. “Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức”** có nghĩa là thời hạn duy trì của Hạn Mức Thấu Chi được CIMB cấp cho Khách Hàng.
- 1.10. “Khoản Vay”** là khoản tiền CIMB cho Khách Hàng vay theo phương thức Cho Vay Thấu Chi.
- 1.11. “Bảng Sao Kê”** có nghĩa là bảng liệt kê chi tiết tổng dư nợ trong Hạn Mức Thấu Chi phát sinh từ việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi của Khách Hàng phải thanh toán cho CIMB, bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin sau: các giao dịch phát sinh trong Kỳ Sao Kê, số tiền gốc, lãi, Ngày Đến Hạn Thanh Toán, Khoản Thanh Toán Tối Thiểu và các thông tin khác do Ngân Hàng quy định.
- 1.12. “Kỳ Sao Kê”** có nghĩa là khoảng thời gian CIMB lập Bảng Sao Kê, được tính từ ngày sau Ngày Sao Kê của kỳ liền trước đến hết Ngày Sao Kê của kỳ hiện tại. Để làm rõ, Kỳ Sao Kê của tháng T được CIMB quy định tính từ 21h:00:00 ngày 27 của tháng T-1 đến hết 20h:59:59 ngày 27 của tháng T.
- 1.13. “Ngày Sao Kê”** có nghĩa là ngày CIMB lập Bảng Sao Kê theo quy định của CIMB vào ngày 28 hàng tháng cho Kỳ Sao Kê của tháng liền trước và được thể hiện trên Bảng Sao Kê.
- 1.14. “Dư Nợ”** có nghĩa là toàn bộ số dư nợ của Khoản Vay tại từng thời điểm của Khách Hàng, bao gồm: (i) dư nợ giao dịch mới phát sinh trong kỳ (bao gồm giao dịch thanh toán mua sắm hàng hóa/dịch vụ, giao dịch thanh toán dư nợ, phí sử dụng Tài Khoản Thấu Chi (nếu có)), (ii) dư nợ còn lại của các kỳ trước (nếu có) đã được chuyển đổi sang khoản trả góp (bao gồm dư nợ gốc và lãi phát sinh), và (iii) phí, phạt, bồi thường thiệt hại, các khoản phí khác phát sinh theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này mà Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán cho CIMB.
- 1.15. “Dư Nợ Đến Hạn”** hay **“Khoản Thanh Toán Đến Hạn”** có nghĩa là tổng số tiền Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán cho CIMB tính đến Ngày Sao Kê.
- 1.16. “Khoản Thanh Toán Tối Thiểu”** có nghĩa là số tiền tối thiểu Khách Hàng cần thanh toán trong Kỳ Sao Kê để không phát sinh dư nợ quá hạn.
- 1.17. “Ngày Đến Hạn Thanh Toán”** có nghĩa là ngày chậm nhất mà Khách Hàng nên thanh toán Dư Nợ phát sinh trong Kỳ Sao Kê được thể hiện trong Bảng Sao Kê (ngày mùng 4 của tháng), để không phải chịu phí phạt/ lãi chậm thanh toán.
- 1.18. “Đơn Vị Chấp Nhận Thanh Toán”** hay **“ĐVCNTT”** là các cá nhân, tổ chức cung cấp hàng hoá, dịch vụ hợp tác với ZION và chấp nhận thanh toán thông qua một hoặc một số dịch vụ trung gian thanh toán do ZION cung cấp.

- 1.19. “Nền Tảng ZaloPay”** có nghĩa là, tập hợp các giải pháp kỹ thuật, nền tảng công nghệ, sản phẩm nền tảng kết nối thuộc sở hữu của ZION, do ZION triển khai trên ZaloPay tạo ra môi trường cho phép hiển thị và mô tả sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB và cho phép Khách hàng có thể tương tác để đăng ký sử dụng sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB theo thỏa thuận của CIMB và Đối Tác tùy từng thời điểm phù hợp với quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn: Ứng dụng ZaloPay, ứng dụng ZaloPay in Zalo và các sản phẩm nền tảng khác thuộc sở hữu hợp pháp của Đối Tác.
- 1.20. “Sự Kiện Vi Phạm”** có nghĩa là bất kỳ sự kiện nào được liệt kê trong Điều 8.
- 1.21. “Ngày Làm Việc”** có nghĩa là ngày (không phải là thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ tại Việt Nam) mà Ngân Hàng mở cửa giao dịch kinh doanh bình thường tại Việt Nam.
- 1.22. “Công Ty Thông Tin Tín Dụng”** là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng theo quy định của pháp luật và được Ngân hàng Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng.
- Công Ty Thông Tin Tín Dụng theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi là Công ty Cổ phần Thông tin tín dụng Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102547296, đăng ký lần đầu ngày 27/11/2007; trụ sở chính tại Phòng 1303B, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- 1.23. “Công Ty Cổ Phần Thanh Toán Quốc Gia Việt Nam”** hoặc **“NAPAS”** là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101517122, đăng ký lần đầu ngày 14/07/2004; trụ sở chính tại Tầng 16 -17 - 18, tòa nhà Pacific Place, Số 83B Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
- 1.24. “OTP”** (One Time Password) là mã khóa bí mật được gửi bằng tin nhắn SMS đến điện thoại của Khách Hàng, chỉ có giá trị sử dụng duy nhất một lần và có hiệu lực trong một khoảng thời gian nhất định, được sử dụng để xác thực Khách Hàng.
- 1.25. “API”** (Application Programming Interface) là phương thức giao diện lập trình ứng dụng kết nối giữa hệ thống của CIMB và Đối Tác thông qua các yêu cầu và phản hồi thông tin.

Điều 2: HẠN MỨC THẤU CHI, THỜI HẠN DUY TRÌ HẠN MỨC

- 2.1.** Hạn Mức Thấu Chi được cấp một lần cho Khách Hàng sau khi CIMB chấp thuận Hồ Sơ Đề Nghị Vay Thấu Chi Kiềm Thỏa Thuận Cho Vay. Thông báo phê duyệt Hạn Mức Thấu Chi sẽ được CIMB gửi cho Khách Hàng qua phương thức API được hiển thị tại phần thông báo của sản phẩm Tài Khoản Trả Sau trên Nền Tảng ZaloPay. Khách Hàng có thể kiểm tra thông tin Hạn Mức Thấu Chi, Hạn Mức Mua Sắm và Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức do

CIMB phê duyệt được hiển thị tại mục Tài Khoản Trả Sau trên Nền Tảng ZaloPay với thông tin do CIMB gửi qua API.

- 2.2.** Khách Hàng tại đây xác nhận và đồng ý rằng Hồ Sơ Đề Nghị Kiên Thỏa Thuận Cho Vay được xác lập và giao kết bởi Khách Hàng và CIMB bằng chữ ký điện tử phù hợp với các điều khoản và điều kiện dịch vụ ngân hàng trực tuyến của CIMB. Chữ ký điện tử của Khách Hàng sẽ được tạo lập bằng việc Khách Hàng tạo chữ ký ảnh trên nền tảng điện tử và xác thực đa lớp thông qua việc nhập mã OTP được CIMB gửi tới số điện thoại của Khách Hàng đã đăng ký để hoàn tất việc xác lập chữ ký điện tử của Khách Hàng để ký kết Thỏa Thuận Cho Vay bằng phương thức điện tử.
- 2.3.** Căn cứ đánh giá hợp lý các rủi ro tín dụng liên quan đến Khách Hàng dựa vào những thông tin mà Khách Hàng cung cấp hoặc Ngân Hàng có được, Ngân Hàng có toàn quyền điều chỉnh Hạn Mức Thấu Chi tùy từng thời điểm và gửi thông báo cho Khách Hàng về Hạn Mức Thấu Chi mới được điều chỉnh. Trường hợp không đồng ý với Hạn Mức Thấu Chi điều chỉnh, Khách Hàng phải chấm dứt việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi và liên hệ với bộ phận chăm sóc Khách Hàng của CIMB theo số điện thoại 24/7 1900 969696 để được hướng dẫn thực hiện thủ tục chấm dứt Thỏa Thuận Cho Vay.
- 2.4.** Mỗi Hạn Mức Thấu Chi sẽ có Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức là một (01) năm kể từ ngày CIMB phê duyệt Hạn Mức Thấu Chi và gửi thông báo đến Khách Hàng. Trong Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức, Khách Hàng có thể sử dụng Hạn Mức Mua Sắm nhiều lần để thực hiện các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại các ĐVCNTT thông qua Nền Tảng ZaloPay tại bất kỳ thời điểm nào với điều kiện Dư Nợ sau khi thực hiện giao dịch tại mọi thời điểm không được vượt quá Hạn Mức Thấu Chi được cấp.
- 2.5.** Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có quyền tạm khóa/khóa Hạn Mức Thấu Chi của Khách Hàng tại bất kỳ thời điểm nào nếu CIMB thấy nghi ngờ hồ sơ gian lận, giao dịch đáng ngờ và/hoặc các trường hợp nghi ngờ gian lận khác theo quy định của pháp luật có liên quan.
- 2.6.** Trường hợp Khách Hàng có nhu cầu đóng Hạn Mức Thấu Chi trước thời hạn, Khách Hàng liên hệ với bộ phận chăm sóc Khách Hàng của CIMB theo số điện thoại 24/7 1900 969696 để được hướng dẫn thực hiện thủ tục chấm dứt Thỏa Thuận Cho Vay.

Điều 3: SỬ DỤNG HẠN MỨC THẤU CHI

- 3.1.** Đối với từng lần sử dụng Hạn Mức Thấu Chi để thực hiện các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại các ĐVCNTT trên Nền Tảng ZaloPay, Khách Hàng đồng ý xác nhận nhận nợ với CIMB và ủy quyền cho Đối Tác chuyển đầy đủ thông điệp dữ liệu về việc xác nhận nhận nợ này đến hệ thống của CIMB bằng cách nhập PIN (mật khẩu cá nhân) của Khách Hàng trên Nền Tảng ZaloPay hoặc bằng phương thức xác thực khác được CIMB và Đối Tác xác nhận giao dịch của Khách Hàng trên Nền Tảng ZaloPay, với điều kiện là phương

thức xác thực đó phải tuân thủ các điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành về an toàn bảo mật trong thanh toán trực tuyến tại thời điểm áp dụng. Khách Hàng có thể kiểm tra thông tin về các giao dịch sử dụng Hạn Mức Thấu Chi bằng cách liên hệ với CIMB thông qua tổng đài chăm sóc khách hàng 24/7 theo số 1900 969696 hoặc kiểm tra tại mục Tài Khoản Trả Sau được CIMB hiển thị bằng API thông qua Nền Tảng ZaloPay.

- 3.2.** Khách Hàng đồng ý và xác nhận việc nhập mã PIN hoặc sử dụng phương thức xác thực giao dịch khác trên Nền Tảng ZaloPay (phù hợp với quy định tại Điều 3.1) được xem là Khách Hàng đã thỏa thuận với Đối Tác và đồng ý cách thức xác nhận ủy quyền này là tự nguyện theo thỏa thuận của Khách Hàng và Đối Tác.
- 3.3.** Khi Khách Hàng thực hiện một giao dịch bằng Hạn Mức Thấu Chi, Khách Hàng đồng ý thanh toán số tiền của giao dịch đó. Giá trị của mỗi giao dịch là tổng giá trị hàng hóa/dịch vụ mà Khách Hàng đã thanh toán cho ĐVCNTT bằng việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi và các loại phí áp dụng (nếu có) mà Khách Hàng đồng ý xác nhận nhận nợ với CIMB.
- 3.4.** Khách Hàng đồng ý rằng Khoản Vay sẽ được CIMB giải ngân bằng Việt Nam Đồng, theo chỉ thị của Khách Hàng, vào tài khoản thanh toán của ZION mở tại CIMB, với vai trò là đối tác cung cấp dịch vụ hỗ trợ chi hộ cho CIMB, để thanh toán các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ cho ĐVCNTT trên Nền Tảng ZaloPay.
 - Trường hợp các ĐVCNTT không có quy định cụ thể về thời gian giao hàng hóa/dịch vụ: Trong vòng bảy (07) Ngày Làm Việc kể từ ngày CIMB giải ngân Khoản Vay theo chỉ thị của Khách hàng để thanh toán các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ cho ĐVCNTT nhưng không được vượt quá Ngày Đến Hạn Thanh Toán, mà Khách Hàng không có bất kỳ yêu cầu khiếu nại hoặc hoàn trả đối với giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ của ĐVCNTT đó thì được xem là Khách Hàng đã nhận được hàng hóa /dịch vụ và mục đích của Khoản Vay đã được thực hiện.
 - Trường hợp các ĐVCNTT có quy định cụ thể về thời gian giao hàng hóa/dịch vụ: Trong thời gian quy định của ĐVCNTT nhưng không được vượt quá Ngày Đến Hạn Thanh Toán kể từ ngày CIMB giải ngân Khoản Vay theo chỉ thị của Khách hàng để thanh toán các giao dịch mua sắm hàng hóa/dịch vụ cho ĐVCNTT, mà Khách Hàng không có bất kỳ yêu cầu khiếu nại hoặc hoàn trả đối với giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ của ĐVCNTT đó thì được xem là Khách Hàng đã nhận được hàng hóa/dịch vụ và mục đích của Khoản Vay đã được thực hiện.
- 3.5.** Khách Hàng xác nhận và hiểu rõ vai trò của Đối Tác là đơn vị thực hiện dịch vụ xử lý dữ liệu, cung cấp nền tảng, giải pháp công nghệ và cung cấp dịch vụ thu hộ và dịch vụ hỗ trợ chi hộ cho CIMB, không phải là một bên tham gia quan hệ tín dụng giữa Khách Hàng và CIMB dưới bất kỳ hình thức nào.

Điều 4: SAO KÊ

- 4.1** Bảng Sao Kê sẽ được Ngân Hàng gửi đến Khách Hàng vào Ngày Sao Kê bằng phương thức API thông qua Nền Tảng ZaloPay. Khách Hàng có thể kiểm tra Bảng Sao Kê được hiển thị trên Nền Tảng ZaloPay trong đó nêu chi tiết về các giao dịch phát sinh trong Kỳ Sao Kê đã được ghi nhận trên hệ thống của CIMB, bao gồm nhưng không giới hạn các khoản thanh toán, phí và lãi phát sinh, các khoản trả nợ, Dư Nợ Đến Hạn, Ngày Đến Hạn Thanh Toán, Khoản Thanh Toán Tối Thiểu và các thông tin khác do Ngân Hàng quy định. Khách Hàng thừa nhận rằng Ngân Hàng sẽ không phát hành Bảng Sao Kê nếu Khách Hàng không phát sinh Dư Nợ kể từ Bảng Sao Kê trước.
- 4.2** Việc Khách Hàng không nhận được Bảng Sao Kê không cấu thành đầy đủ lý do chính đáng cho việc Khách Hàng không thanh toán đúng hạn cho Ngân Hàng.
- 4.3** Khoản Thanh Toán Đến Hạn được tính theo thông lệ của Ngân Hàng và được thể hiện trên Bảng Sao Kê gửi đến cho Khách Hàng, bao gồm:
- a. Khoản Thanh Toán Tối Thiểu bao gồm nợ gốc và lãi của các khoản trả góp đến hạn của Dư Nợ Tính Lãi trong các Kỳ Sao Kê trước;
 - b. Nợ gốc của các khoản trả góp chưa đến hạn của Dư Nợ Tính Lãi trong các Kỳ Sao Kê trước;
 - c. Giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ mới phát sinh trong Kỳ Sao Kê;
 - d. Các khoản lãi và phí (nếu có).

Điều 5: LÃI SUẤT, PHÍ, LỆ PHÍ

5.1. Lãi suất

- a. Lãi suất áp dụng cho Khoản Vay được quy định tại Hồ Sơ Đề Nghị Kiên Thỏa Thuận Cho Vay và có hiệu lực tại thời điểm áp dụng, được công bố công khai trên trang website chính thức của Ngân Hàng và trong mục Tài Khoản Trả Sau trên nền tảng của Đối Tác. Với thông báo bằng văn bản trước ba (03) ngày cho Khách Hàng, Ngân Hàng có toàn quyền thay đổi về mức lãi suất, cách tính lãi suất và sẽ thông báo cho Khách Hàng bằng một trong các hình thức: (i) niêm yết tại trụ sở của Ngân Hàng hoặc tại các địa điểm giao dịch của Ngân Hàng, hoặc (ii) công bố trên website chính thức của Ngân Hàng, hoặc (iii) mục thông báo trên Nền Tảng ZaloPay, hoặc (iv) theo hình thức thông báo phù hợp khác do Ngân Hàng quyết định.
- b. Lãi suất chỉ được tính khi Khách Hàng không hoàn trả toàn bộ giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ phát sinh đến Ngày Sao Kê vào Ngày Đến Hạn Thanh Toán. Để tránh hiểu sai, CIMB không tính lãi đối với các giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong Kỳ Sao Kê đã được Khách Hàng hoàn trả đầy đủ trước 21h:00:00 của Ngày Đến Hạn Thanh Toán.

- c. Khách Hàng đồng ý không hủy ngang rằng, đối với giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ mới phát sinh đến Ngày Sao Kê chưa được Khách Hàng thanh toán toàn bộ vào Ngày Đến Hạn Thanh Toán, phần còn lại của các giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ chưa được thanh toán này (gọi là “**Dư Nợ Tính Lãi**”) sẽ được tự động chuyển đổi thành các khoản trả góp và được chia thành nhiều kỳ hạn thanh toán bằng nhau trong tối đa chín (09) kỳ, bao gồm nợ gốc và lãi theo dư nợ giảm dần. Khoản trả góp được bắt đầu tính từ Ngày Sao Kê của giao dịch thanh toán hàng hóa/dịch vụ mới phát sinh. Mỗi kỳ hạn thanh toán của khoản trả góp bắt đầu từ Ngày Sao Kê của tháng (T) đến trước Ngày Sao Kê của tháng (T+1). Tiền lãi được tính theo ngày, được cộng dồn và được ghi nhận vào Dư Nợ hiện tại của Khách Hàng mỗi ngày. Thời điểm xác định số dư để tính lãi là 20 giờ 59 phút 59 giây mỗi ngày trong thời gian phát sinh Dư Nợ Tính lãi thực tế.
- d. Lãi suất áp dụng cho việc tính lãi hàng ngày sẽ được tính theo năm dương lịch trên cơ sở mỗi năm có 365 ngày.
- e. Lãi suất quá hạn trên dư nợ gốc quá hạn được tính bằng lãi suất trong hạn như quy định tại Hồ Sơ Đề Nghị Kiểm Thỏa Thuận Cho Vay. CIMB không áp dụng lãi suất quá hạn trên lãi quá hạn.
- f. Thời hạn tính lãi: được tính từ ngày bắt đầu của từng Khoản trả góp đến ngày không còn Dư Nợ Tính Lãi tương ứng trên hệ thống của CIMB.
- g. CIMB có quyền, tại bất kỳ thời điểm nào, điều chỉnh phương pháp tính lãi, số lần tính và bất kỳ các điều khoản thanh toán nào phù hợp với quy định của pháp luật bằng thông báo trước cho Khách Hàng theo quy định tại Điều 15 dưới đây.
- h. Công thức tính lãi:

$$\text{Số tiền lãi} = \sum (\text{Dư nợ gốc thực tế của Dư Nợ Tính Lãi} \times \text{Số ngày duy trì dư nợ gốc thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi (theo năm)}) / 365$$

“Dư nợ gốc thực tế”: là số dư gốc phải trả lãi cuối ngày tính lãi của số dư nợ gốc trong hạn hoặc số dư nợ gốc quá hạn tùy từng trường hợp.

“Số ngày duy trì dư nợ gốc thực tế”: là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi. tính từ ngày sao kê.

5.2. Phí, lệ phí

- a. Khách Hàng có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, kịp thời tất cả các khoản phí và lệ phí liên quan đến việc sử dụng Tài Khoản Thấu Chi cho Ngân Hàng.

- b. Chi tiết về các loại phí áp dụng cho Khách Hàng được nêu trong Biểu phí liên quan đến Tài Khoản Thấu Chi do Ngân Hàng công bố trên trang website chính thức của Ngân Hàng và niêm yết công khai các địa điểm giao dịch của Ngân Hàng. Biểu phí liên quan đến Tài Khoản Thấu Chi là một phần không thể tách rời của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này. Với thông báo bằng văn bản trước ba (03) ngày cho Khách Hàng, Ngân Hàng có toàn quyền thay đổi về Phí cho Khách Hàng bằng một trong các hình thức: (i) niêm yết tại trụ sở của Ngân Hàng hoặc tại các địa điểm giao dịch của Ngân Hàng, hoặc (ii) công bố trên website chính thức của Ngân Hàng, hoặc (iii) trên Nền Tảng ZaloPay, hoặc (iv) theo hình thức thông báo khác do Ngân Hàng quyết định.
- c. Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng có thể tự động ghi nợ các khoản phí, lệ phí phát sinh trong quá trình sử dụng Hạn Mức Thấu Chi vào Tài Khoản Thấu Chi của Khách Hàng mà không cần sự chấp thuận của Khách Hàng bất kể rằng việc ghi nợ đó có thể dẫn đến hoặc làm tăng Dư Nợ của Khách Hàng. Dư Nợ phát sinh từ phí làm giảm Hạn Mức Khả Dụng, và có thể vượt quá Hạn Mức Mua Sắm, nhưng không vượt quá Hạn Mức Thấu Chi quy định.

Điều 6: HOÀN TRẢ DƯ NỢ

- 6.1.** Khách Hàng có trách nhiệm thanh toán đúng hạn cho Ngân Hàng Khoản Thanh Toán Tối Thiểu, hoặc toàn bộ Dư Nợ ghi trên Bảng Sao Kê chậm nhất vào lúc 20 giờ 59 phút 59 giây vào Ngày Đến Hạn Thanh Toán. Sau thời gian này, Dư Nợ Tính Lãi sẽ được tự động chuyển đổi thành khoản trả góp và được chia thành nhiều kỳ hạn thanh toán bằng nhau trong tối đa chín (09) kỳ. Để làm rõ: (i) Nếu Dư Nợ Tính Lãi chuyển đổi thành khoản trả góp lớn hơn hoặc bằng 50.000 VND thì kỳ hạn thanh toán của khoản trả góp tối thiểu là 01 (một) kỳ và số tiền thanh toán hàng tháng tối thiểu bằng 50.000 VND; (ii) Nếu Dư Nợ Tính Lãi chuyển đổi thành khoản trả góp nhỏ hơn 50.000 VND thì kỳ hạn thanh toán của khoản trả góp là 01 (một) kỳ. Các khoản thanh toán sẽ được thực hiện bằng Đồng Việt Nam.
- 6.2.** CIMB chấp nhận cho Khách Hàng hoàn trả trước hạn đối với giao dịch mới phát sinh trong Kỳ Sao Kê và khoản trả góp chưa đến hạn. Trong trường hợp Khách Hàng thanh toán trước hạn, thứ tự phân bổ khoản thanh toán trước hạn, số tiền trả góp hàng tháng và số kỳ hạn thanh toán của khoản trả góp (nếu có) sẽ được tính toán lại theo quy định của CIMB tùy từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật áp dụng.
- 6.3.** Khách Hàng có nghĩa vụ chủ động kiểm tra thông tin liên quan đến Bảng Sao Kê bằng cách kiểm tra mục thông báo của CIMB được hiển thị tại sản phẩm Tài Khoản Trả Sau trên Nền Tảng ZaloPay thông qua phương thức API hoặc liên hệ với CIMB thông qua tổng đài chăm sóc khách hàng 24/7 1900969696.

- 6.4.** Phương thức thanh toán: Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán Dư Nợ cho CIMB qua dịch vụ trung gian thanh toán do Đối Tác cung cấp trên Nền Tảng ZaloPay hoặc bằng phương thức thanh toán khác được CIMB chấp nhận trong trường hợp Khách Hàng không thể thanh toán thông qua dịch vụ trung gian thanh toán của Đối Tác trên Nền Tảng ZaloPay.
- 6.5.** Hạn Mức Khả Dụng của Khách Hàng sẽ được khôi phục bằng đúng số tiền gốc của Khoản Vay đã được Khách Hàng thanh toán thành công cho CIMB.
- 6.6.** Đối với việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi, CIMB sẽ áp dụng khoản thanh toán bất kỳ của Bên Vay vào việc thanh toán nợ gốc, lãi tiền vay, các loại phí, chi phí của Khoản Vay theo thứ tự như sau:
- (i) Nợ gốc quá hạn;
 - (ii) Lãi vay quá hạn;
 - (iii) Lãi đối với nợ gốc quá hạn chưa trả;
 - (iv) Nợ gốc trong hạn;
 - (v) Lãi vay trong hạn; và
 - (vi) Các khoản phí và chi phí phát sinh liên quan đến Khoản Vay.
- 6.7.** Trường hợp Hạn Mức Thấu Chi bị đóng/khóa/chấm dứt và/hoặc Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức hết hạn hoặc bị chấm dứt vì bất kỳ lý do nào, CIMB sẽ thông báo cho Khách Hàng và Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ Dư Nợ (bao gồm nợ gốc, lãi, phí) cho CIMB.
- 6.8.** Vào ngày hết Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức, Hạn Mức Thấu Chi sẽ tự động hết hạn và Khách Hàng sẽ không được tiếp tục rút vốn vay thông qua việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi. Trường hợp Khách Hàng vẫn còn Dư Nợ tại Tài Khoản Thấu Chi thì Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán đúng hạn cho Ngân Hàng các Khoản Thanh Toán Đến Hạn, hoặc toàn bộ Dư Nợ ghi trên Bảng Sao Kê.

Điều 7: CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN KHOẢN VAY

- 7.1** Khách Hàng khẳng định và bảo đảm với CIMB rằng trong thời gian Khoản Vay còn hiện hữu, các thông tin do Khách Hàng cung cấp cho CIMB đều đúng sự thật và chính xác về mọi khía cạnh và Khách Hàng đã cung cấp đầy đủ các thông tin quan trọng liên quan đến tài sản hoặc tình hình tài chính của Khách Hàng cũng như các thông tin có thể ảnh hưởng đến khả năng Khách Hàng thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay.
- 7.2** Khách Hàng có trách nhiệm:
- (i) cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến Khoản Vay để CIMB thực hiện thẩm định và quyết định cho vay.

- (ii) cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác thông tin và các tài liệu cần thiết và phù hợp khi CIMB yêu cầu để CIMB thực hiện kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và trả nợ của Khách Hàng.
- (iii) kịp thời thông báo, cung cấp, cập nhật thông tin tình hình tài chính, việc làm và thu nhập cho CIMB khi có sự thay đổi hoặc khi Khách Hàng có dấu hiệu suy giảm về tài chính có khả năng ảnh hưởng đến nghĩa vụ thanh toán đã cam kết trong Thỏa Thuận Cho Vay.

Điều 8: SỰ KIẾN VI PHẠM

Từng sự kiện sau đây sẽ là một Sự Kiện Vi Phạm:

- 8.1.** Không thanh toán: Khách Hàng không hoàn trả đầy đủ bất kỳ khoản tiền nào đến hạn phải trả cho CIMB vào ngày đến hạn;
- 8.2.** Vi phạm nghĩa vụ: Khách Hàng vi phạm bất kỳ cam kết hay nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay;
- 8.3.** Khẳng định/Thông tin sai: Bất kỳ khẳng định nào do Khách Hàng đưa ra hoặc các thông tin do Khách Hàng cung cấp cho CIMB (dù qua lời nói hoặc bằng văn bản) là không đúng sự thật hoặc không chính xác hoặc có thể gây ra hiểu lầm ở bất kỳ khía cạnh quan trọng nào;
- 8.4.** Bất hợp pháp: Khoản Vay được sử dụng cho mục đích bất hợp pháp hoặc việc cung cấp hay tiếp tục cung cấp Khoản Vay sẽ dẫn đến việc CIMB vi phạm bất kỳ quy định pháp luật nào của Việt Nam;
- 8.5.** Sự kiện bất lợi nghiêm trọng: bất kỳ sự kiện nào xảy ra (bao gồm cả việc Khách Hàng bị cơ quan có thẩm quyền điều tra hình sự vì bất kỳ lý do nào), mà theo ý kiến của CIMB, có thể ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến tài sản hoặc điều kiện tài chính của Khách Hàng hoặc khả năng thực hiện nghĩa vụ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận Cho Vay;
- 8.6.** Khách Hàng chết, bị tuyên bố là đã chết hoặc mất tích, bị phá sản hoặc thừa nhận mình không còn khả năng trả nợ cho bất kỳ chủ nợ nào;
- 8.7.** Hạn chế về tinh thần, sức khỏe, năng lực hành vi: Nếu Khách Hàng có tinh thần không minh mẫn hoặc không thể nhận thức, điều khiển hành vi của mình hoặc bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi hoặc mất hay giảm sút nghiêm trọng về sức khỏe;
- 8.8.** Bất kỳ lệnh, hành động sung công, tịch biên hoặc thi hành nào của bất kỳ cơ quan thẩm quyền nào làm ảnh hưởng đến tài sản của Khách Hàng hoặc khả năng thực hiện nghĩa vụ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận Cho Vay;

- 8.9. Vi phạm chéo: bất kỳ khoản nợ nào của Khách Hàng đối với CIMB (ngoại trừ khoản nợ theo Thỏa Thuận Cho Vay này) không được thanh toán khi đến hạn hoặc khi kết thúc một thời hạn ân hạn;
- 8.10. Khách Hàng không còn cư trú tại Việt Nam;
- 8.11. Khách Hàng chấm dứt sử dụng Nền Tảng ZaloPay.

Điều 9: QUYỀN CỦA NGÂN HÀNG KHI XẢY RA SỰ KIỆN VI PHẠM

Khi xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm, CIMB có quyền căn cứ vào tình hình thực tế và lựa chọn thời điểm để tiến hành bất kỳ hoặc toàn bộ các hành động sau:

- 9.1. Tuyên bố rằng toàn bộ hoặc bất kỳ phần nào của Khoản Vay đang còn Dư Nợ, cùng với lãi tích lũy, và toàn bộ các khoản khác được tích lũy hoặc chưa thanh toán theo Thỏa Thuận Cho Vay là lập tức đến hạn thanh toán và theo đó Khách Hàng lập tức phải thanh toán các khoản này; đồng thời từ chối cấp hoặc dừng cấp Khoản Vay; chấm dứt/ dừng giải ngân, tạm khóa hoặc đóng Hạn Mức Thấu Chi. CIMB sẽ gửi thông báo đến Khách Hàng về việc chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn này theo hình thức quy định về thông báo và trao đổi từ CIMB. Nội dung thông báo chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn tối thiểu bao gồm thời điểm chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn; thời hạn hoàn trả số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn.
- 9.2. Phong tỏa Tài Khoản Thấu Chi và/hoặc bất kỳ tài khoản nào khác của Khách Hàng tại CIMB, và tiến hành ghi nợ bất kỳ số dư có nào trên các tài khoản nói trên để thanh toán cho bất kỳ khoản nào Khách Hàng còn nợ CIMB mà không cần thông báo. Nếu đồng tiền trên các tài khoản nói trên không phải là Đồng Việt Nam thì CIMB sẽ được quyền chuyển đổi đồng tiền đó sang Đồng Việt Nam theo tỷ giá hối đoái đang áp dụng tại CIMB.
- 9.3. Sử dụng khoản thanh toán bất kỳ của Khách Hàng (bất kể Khách Hàng có chỉ thị khác đi hoặc cho mục đích khác) cho việc thanh toán bất kỳ khoản tiền chưa thanh toán nào của Khách Hàng đối với CIMB;
- 9.4. Thông báo và cung cấp thông tin về việc Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (bao gồm cả cơ quan công an, cơ quan thuế, cơ quan thông tin tín dụng), người sử dụng lao động của Khách Hàng và bên thứ ba bất kỳ có liên quan theo quyết định và chính sách của CIMB từng thời kỳ. Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có thể tiến hành các công việc này mà không cần phải thông báo cho Khách Hàng;
- 9.5. Khởi kiện lên tòa án có thẩm quyền để yêu cầu Khách Hàng trả khoản tiền chưa thanh toán cho CIMB;

9.6. Các quyền khác theo quy định của Thỏa Thuận Cho Vay và pháp luật Việt Nam.

Điều 10: NỢ QUÁ HẠN VÀ LÃI QUÁ HẠN, CƠ CẤU LẠI THỜI HẠN TRẢ NỢ

- 10.1.** Sau 01 ngày kể từ Ngày Đến Hạn Thanh Toán, nếu Khách Hàng không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn Khoản Thanh Toán Tối Thiểu, toàn bộ Dư Nợ chưa thanh toán sẽ chuyển sang nợ quá hạn (“**Dư Nợ Quá Hạn**”) và Ngân Hàng được toàn quyền quyết định tạm khóa Hạn Mức Thấu Chi. Ngân Hàng sẽ chấm dứt việc tạm khóa Hạn Mức Thấu Chi khi Khách Hàng thanh toán toàn bộ Khoản Thanh Toán Tối Thiểu chưa thanh toán.
- 10.2.** Khách Hàng có thể theo dõi thông tin về Dư Nợ Quá Hạn theo thông báo chuyển nợ quá hạn của CIMB qua các Phương thức sau: (i) thông báo bằng tin nhắn SMS được CIMB gửi đến số điện thoại đã đăng ký của Khách Hàng và/hoặc (ii) thông báo của CIMB được hiển thị trên Nền Tảng ZaloPay tại mục Tài Khoản Trả Sau thông qua phương thức API (để làm rõ, Đối Tác chỉ đóng vai trò hỗ trợ chuyển tiếp thông báo của CIMB đến Bên Vay). Nội dung thông báo chuyển nợ quá hạn sẽ bao gồm thông tin về số Dư Nợ Quá Hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn.
- 10.3.** CIMB có thể áp dụng các khoản phí và lệ phí liên quan đến Khoản Vay, được quy định tại Biểu Phí Vay Tiêu Dùng CIMB tùy từng thời điểm, CIMB có quyền thay đổi các khoản phí và lệ phí này vào bất kỳ lúc nào theo cách thức được quy định tại Điều 19.2.
- 10.4.** Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ của Dư Nợ sẽ do Ngân Hàng xem xét và toàn quyền quyết định tùy từng thời điểm theo quy định của pháp luật hiện hành trên cơ sở đề nghị của Khách Hàng. Ngân Hàng sẽ chuyển nợ quá hạn đối với số dư nợ gốc mà Khách Hàng không trả được nợ đúng hạn theo Thỏa Thuận Cho Vay và không được Ngân Hàng chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Hình thức và nội dung thông báo chuyển nợ quá hạn sẽ theo quy định tại Điều 9.1 trên đây.

Điều 11: GHI NỢ VÀ BỒI THƯỜNG

- 11.1.** Khách Hàng theo đây đồng ý rằng CIMB được phép ghi nợ bất kỳ tài khoản nào khác của Khách Hàng tại CIMB để hoàn trả bất kỳ khoản nào đến hạn phải trả cho CIMB.
- 11.2.** Khách Hàng cam kết sẽ bồi thường cho CIMB tất cả các chi phí, phí tổn, tổn thất và thiệt hại (kể cả phí luật sư và các khoản phí pháp lý khác) mà CIMB phải chịu do Khách Hàng không thực hiện đúng bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay.
- 11.3.** Tất cả các khoản sẽ được Khách Hàng thanh toán cho CIMB trên cơ sở không có khấu trừ, yêu cầu thanh toán, thuế, khấu lưu hoặc điều kiện gì dưới bất kỳ hình thức nào, trừ khi pháp luật hiện hành quy định Khách Hàng phải khấu trừ, đáp ứng yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc thỏa mãn điều kiện như nói trên, và trong trường hợp này khoản tiền Khách Hàng phải trả sẽ được tăng đến mức cần thiết sao cho bảo đảm rằng

CIMB nhận được một khoản có giá trị không bị khấu trừ, yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc sử dụng để thỏa mãn điều kiện như nói trên, bằng với khoản mà CIMB lẽ ra sẽ nhận nếu không thực hiện khấu trừ, đáp ứng yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc thỏa mãn điều kiện như nói trên.

Điều 12: SỬ DỤNG VỐN VAY

- 12.1.** Khách Hàng công nhận và đồng ý rằng vốn vay sẽ được sử dụng cho mục đích ghi trong Hồ Sơ Đề Nghị trong suốt thời hạn của vốn vay và Khách Hàng đồng ý sẽ cung cấp tất cả mọi thông tin về những thay đổi quan trọng trong việc sử dụng vốn vay hoặc theo yêu cầu của CIMB.
- 12.2.** Khách Hàng cam kết sử dụng vốn vay cho các mục đích được pháp luật Việt Nam cho phép. Tại bất kỳ thời điểm nào, CIMB có quyền yêu cầu Khách Hàng cung cấp các thông tin về việc sử dụng vốn vay hoặc tiến hành điều tra vì mục đích nói trên và Khách Hàng có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác các thông tin liên quan đến việc sử dụng vốn vay của Khách Hàng cho CIMB.
- 12.3.** Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có quyền thu hồi Dư Nợ trước hạn trong trường hợp mục đích sử dụng vốn vay đã đăng ký không được thực hiện thành công. CIMB sẽ thông báo cho Khách Hàng bằng các phương thức thông báo phù hợp quy định tại Điều 15 sau khi việc thu hồi Dư Nợ trước hạn được thực hiện.

Điều 13: TRƯỜNG HỢP KHÁCH HÀNG QUA ĐỜI HOẶC KHÔNG CÒN LƯU TRÚ TẠI VIỆT NAM

Khách Hàng công nhận và đồng ý rằng nếu Khách Hàng qua đời trước khi toàn bộ Dư Nợ được hoàn trả đầy đủ, hoặc Khách Hàng hoàn toàn không có khả năng lao động vì bất kỳ lý do gì hay không còn cư trú tại Việt Nam, thì nghĩa vụ trả nợ của Khách Hàng sẽ được những người thừa kế hoặc các bên quản lý tài sản hoặc những người được ủy quyền hợp pháp của Khách Hàng tiếp nhận hoặc sẽ được trừ vào tài sản của Khách Hàng bất kể các tài sản đó đang được để tại chỗ của hoặc đang thuộc quyền quản lý của bất kỳ chủ thể nào. Khách Hàng theo đây cam kết bảo đảm rằng các chủ thể nói trên sẽ được thông báo hợp lệ và đồng ý với thỏa thuận này ngay khi CIMB chấp nhận cho vay Dư Nợ. CIMB sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ hành động nào CIMB có thể thực hiện liên quan đến các chủ thể nói trên hoặc đến các tài sản của Khách Hàng cho mục đích hoàn trả Dư Nợ.

Điều 14: CHIA SẺ, TIẾT LỘ THÔNG TIN

- 14.1.** Khách Hàng theo đây hiểu rõ, xác nhận và đồng ý rằng CIMB sẽ, theo ủy quyền vô điều kiện và không hủy ngang và liên tục của Khách Hàng:

- (i) chia sẻ thông tin về Tài Khoản Thấu Chi, Tài Khoản Trả Sau của Khách Hàng (như quy định ở đoạn tiếp theo) cho ZION tại thời điểm CIMB nhận được yêu cầu từ Đối Tác trên hệ thống thông qua API, cho mục đích để ZION thực hiện:
 - a. hiển thị thông tin chi tiết về các nội dung chia sẻ nêu trên trong mục Tài Khoản Trả Sau trên Nền Tảng ZaloPay cho Khách Hàng để Khách Hàng có thể chủ động kiểm tra thông tin về lịch sử giao dịch sử dụng Hạn Mức Thấu Chi, lịch thanh toán và số tiền thanh toán hàng tháng theo thông báo của CIMB được hiển thị trên Nền Tảng ZaloPay,
 - b. quản lý chất lượng tín dụng của Khách Hàng và thông báo đến Khách Hàng thông tin Dư Nợ Quá Hạn nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ giới thiệu khách hàng,
 - c. thực hiện quy trình và hỗ trợ CIMB xử lý các đề nghị tra soát, khiếu nại của Khách Hàng trong quá trình Khách Hàng sử dụng sản phẩm Cho Vay Thấu Chi;
 - d. nâng cao trải nghiệm tiện ích sản phẩm của Khách Hàng.
- (ii) thông tin trong mục Tài Khoản Trả Sau trên Nền Tảng ZaloPay của Khách Hàng mà CIMB chia sẻ cho Đối Tác theo ủy quyền của Khách Hàng bao gồm nhưng không giới hạn những thông tin sau: Tài Khoản Thấu Chi, Hạn Mức Thấu Chi được phê duyệt, Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức, Hạn Mức Thấu Chi khả dụng, Dư Nợ, lịch sử giao dịch Hạn Mức Thấu Chi, thông tin lịch sử thanh toán dư nợ Khoản Vay, tình trạng dư nợ (số ngày nợ quá hạn tối đa nếu có), trạng thái Tài Khoản Trả Sau, Khoản Thanh Toán Tối Thiểu.
- (iii) chia sẻ thông tin các loại phí và lãi liên quan đến việc sử dụng Tài Khoản Thấu Chi của Khách Hàng cho Đối Tác để Đối Tác hiển thị thông tin đó cho Khách Hàng trên Nền Tảng ZaloPay thông qua API.
- (iv) chia sẻ thông tin cần thiết có liên quan đến hồ sơ hoặc giao dịch mà CIMB nghi ngờ có dấu hiệu gian lận, đáng ngờ hoặc bất thường cho ZION để ZION hỗ trợ hiển thị thông báo có liên quan cho Khách Hàng trên Nền Tảng ZaloPay và để ZION phối hợp xử lý nghi ngờ, gian lận và các khiếu kiện/khiếu nại có liên quan cho Khách Hàng.

14.2. Khách Hàng cũng đồng ý và xác nhận rằng CIMB được phép tiết lộ bất kỳ thông tin nào liên quan đến Khách Hàng bao gồm nhưng không giới hạn: thông tin định danh Khách Hàng, thông tin liên quan đến các giao dịch, thông tin liên quan đến Dư Nợ, tình hình tài chính, (các) tài khoản và các dịch vụ, dữ liệu thống kê cho bất kỳ hoặc tất cả những chủ thể sau:

- (i) Bất kỳ bên nhận chuyển nhượng nào của CIMB trên thực tế hoặc theo dự kiến, hoặc bên tham gia hoặc bên tham gia thứ cấp hoặc bên nhận chuyển giao bất kỳ quyền nào của CIMB liên quan đến Khách Hàng theo nghĩa vụ bảo mật đối với CIMB hoặc bất kỳ thành viên nào thuộc tập đoàn CIMB Group;
- (ii) Trụ sở, văn phòng, chi nhánh, công ty con, công ty thành viên hoặc công ty liên kết của CIMB (“các thành viên tập đoàn CIMB Group”), nhân viên hoặc đại lý nào của CIMB;
- (iii) Bất kỳ kiểm toán viên hoặc cố vấn chuyên môn nào của CIMB hoặc của bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB Group nào có nghĩa vụ bảo mật đối với CIMB hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB Group nào;
- (iv) Bất kỳ đối tác liên kết, đại lý hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ bên thứ ba nào của CIMB hoặc của bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB Group nào có nghĩa vụ bảo mật đối với CIMB hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB Group nào;
- (v) Bất kỳ cơ quan có thẩm quyền liên quan nào hoặc chủ thể khác có thẩm quyền về mặt pháp lý hoặc luật định mà CIMB có toàn quyền cho là cần thiết hoặc phải thực hiện tại từng thời điểm;
- (vi) Bất kỳ chủ thể nào khi CIMB được yêu cầu phải tiết lộ thông tin theo giấy gọi ra tòa hoặc thủ tục tố tụng khác được đưa ra bởi tòa án của bất kỳ quốc gia nào;
- (vii) Bất kỳ chủ thể nào khi CIMB được yêu cầu phải tiết lộ thông tin theo pháp luật của bất kỳ quốc gia nào; và bất kỳ cơ quan có thẩm quyền trong nước hoặc nước ngoài nào mà CIMB hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB Group có thỏa thuận hay thu xếp, theo đó, yêu cầu tiết lộ thông tin Khách Hàng hoặc thông tin Tài Khoản Khách Hàng, cho dù việc tiết lộ này được thực hiện bởi CIMB hoặc thông qua Thành Viên Tập Đoàn CIMB;

14.3. Khách Hàng cũng đồng ý và xác nhận rằng bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB Group nào đều có thể chuyển đổi bất kỳ thông tin nào nói trên cho bất kỳ bên nào nêu trên mà Thành Viên Tập Đoàn CIMB Group đó được phép tiết lộ thông tin cho bên đó dù địa điểm kinh doanh chính của bên đó nằm ngoài quốc gia thành lập của Khách Hàng hoặc toàn bộ hoặc một phần thông tin đó sau khi tiết lộ sẽ được bên đó tập hợp, giữ, xử lý hoặc sử dụng bên ngoài quốc gia cư trú của Khách Hàng phù hợp với quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

14.4. Cung cấp thông tin tín dụng của Khách Hàng cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng

- (i) Khách Hàng cũng đồng ý và xác nhận rằng CIMB được phép cung cấp thông tin tín dụng của Khách Hàng cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng mà CIMB đang là tổ chức tham gia. Nội dung thông tin tín dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu, số liệu, dữ kiện liên quan của Khách Hàng tại CIMB đảm bảo phù hợp với quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật khác liên quan.

- (ii) Trường hợp Công Ty Thông Tin Tín Dụng bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng, CIMB sẽ ngừng cung cấp thông tin tín dụng của Khách Hàng cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng và Khách Hàng đồng ý rằng thông tin tín dụng của Khách Hàng tại Công Ty Thông Tin Tín Dụng được xử lý theo quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng. CIMB sẽ thông báo với Khách Hàng về việc xử lý thông tin tín dụng của Khách Hàng trong thời hạn tối đa mười (10) Ngày Làm Việc kể từ ngày CIMB nhận được thông báo của Công Ty Thông Tin Tín Dụng về phương án xử lý thông tin tín dụng.
- (iii) Khách Hàng xác nhận đã hiểu và biết rõ rằng: (a) Thông tin tín dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm của Khách Hàng theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; (b) Thông tin tín dụng gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm đó được thu thập, xử lý, và lưu trữ trong thời gian tối thiểu 05 (năm) năm nhằm mục đích tạo lập các sản phẩm thông tin tín dụng bởi các phần mềm chuyên dụng của Công Ty Thông Tin Tín Dụng; và (c) mọi sự đồng ý của Khách Hàng tại đây về việc cung cấp Thông tin tín dụng này là dựa trên cơ sở tự nguyện và hiểu biết rõ ràng về các quyền của Khách Hàng theo các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 15: THÔNG BÁO VÀ TRAO ĐỔI LIÊN LẠC TỪ NGÂN HÀNG

15.1. Bất kỳ thông báo, thư từ hoặc trao đổi liên lạc nào khác từ CIMB đến Khách Hàng có thể được thực hiện theo bất kỳ hình thức nào quy định dưới đây đến địa chỉ, số điện thoại/fax, email (nếu có) ghi trong Hồ Sơ Đề Nghị hoặc thông báo của CIMB được hiển thị trên Nền Tảng ZaloPay thông qua API, và sẽ được xem là có hiệu lực như được quy định:

- (i) trong trường hợp được lập thành văn bản và giao tận tay hoặc gửi chuyển phát nhanh, vào ngày giao;
- (ii) trong trường hợp gửi bằng fax, vào ngày nhận được bản fax theo hình thức có thể đọc được;
- (iii) trong trường hợp gửi bằng thư có xác nhận hoặc thư bảo đảm (thư hàng không nếu gửi ra nước ngoài) hoặc gửi bằng phương thức tương tự (có hồi báo), vào ngày giao thư hoặc ngày cố gắng giao thư; hoặc
- (iv) trong trường hợp gửi bằng email (nếu có), tin nhắn thông báo tại trang web nhúng do CIMB quản trị và điều hành trên ứng dụng của Đối Tác (nếu có), hoặc gửi qua các phương tiện điện tử khác, vào ngày gửi đi, trừ khi ngày gửi (hoặc ngày cố gắng gửi) hoặc ngày nhận, tùy từng trường hợp, không phải là một Ngày Làm Việc hoặc thư từ được gửi (hoặc cố gắng được gửi) hoặc được nhận, tùy trường hợp, sau giờ làm việc vào một Ngày Làm Việc, trong trường hợp này thư từ sẽ xem là được gửi và có hiệu lực vào Ngày Làm Việc sau đó.
- (v) trong trường hợp công bố trên website của CIMB tại địa chỉ: www.cimbbank.com.vn trong vòng 03 ngày kể từ ngày công bố trên website;

- 15.2. CIMB sẽ không có nghĩa vụ phải đảm bảo việc Khách Hàng thực tế đã nhận được thông báo/thư từ/trao đổi liên lạc đó.

Điều 16: CHỈ THỊ VÀ TRAO ĐỔI LIÊN LẠC TỪ KHÁCH HÀNG

- 16.1. Khách Hàng cho phép CIMB thực hiện các hoạt động mà CIMB cho là phù hợp theo các chỉ thị của Khách Hàng đưa ra cho CIMB. Các chỉ thị của Khách Hàng có thể được Khách Hàng thông báo hoặc đưa ra cho CIMB tại từng thời điểm thông qua phương thức API từ Nền Tảng của Đối Tác, thư, email (nếu có), điện thoại hoặc fax. CIMB có thể (nhưng không bắt buộc) yêu cầu ghi chỉ thị thành hay gửi chỉ thị theo mẫu cụ thể hoặc yêu cầu xác nhận chỉ thị bằng văn bản hoặc có các yêu cầu khác trước khi CIMB thực hiện theo các chỉ thị đó.
- 16.2. Khách Hàng đồng ý rằng mọi chỉ thị, thông báo, chấp nhận hoặc trao đổi liên lạc do Khách Hàng gửi đến CIMB sẽ ràng buộc Khách Hàng. Khách Hàng cũng đồng ý thêm rằng bằng việc gọi điện thoại đến hoặc nhận điện thoại từ CIMB hoặc bất kỳ bên thứ ba nào được CIMB ủy quyền, CIMB hoặc bên thứ ba được CIMB ủy quyền có toàn quyền ghi âm nội dung trao đổi của Khách Hàng qua điện thoại để nâng cao chất lượng dịch vụ. Khách Hàng đồng ý rằng nội dung trao đổi được ghi âm như nói trên có thể được CIMB hoặc bất kỳ bên thứ ba nào sử dụng cho bất kỳ mục đích gì, kể cả trường hợp được dùng làm bằng chứng trong thủ tục tố tụng, kiện tụng tại tòa án hoặc vụ việc hành chính. Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có thể tính phí hoặc các chi phí khác để xử lý chỉ thị cho Khách Hàng đưa ra qua điện thoại.
- 16.3. Tuy nhiên, CIMB bảo lưu quyền từ chối chấp nhận các chỉ thị đó mà không cần giải thích lý do. Trường hợp CIMB chấp nhận các chỉ thị bằng thư, email (nếu có), điện thoại, fax hoặc phương thức giao diện lập trình ứng dụng (API) thông qua ứng dụng của Đối Tác thì CIMB có thể hoàn toàn căn cứ vào các chỉ thị đó nếu nhân viên nhận chỉ thị của CIMB tin rằng tại thời điểm đó các chỉ thị đã được đưa ra bởi Khách Hàng hoặc thay mặt Khách Hàng và các chỉ thị đều được ủy quyền hợp lệ, chính xác và đầy đủ, bất kể các chỉ thị đó không được đưa ra như vậy hoặc không được ủy quyền hợp lệ, chính xác và đầy đủ, cũng như bất kể việc xác nhận sau đó của Khách Hàng có thể khác với nội dung các chỉ thị đó về bất kỳ khía cạnh nào.
- 16.4. Khách Hàng theo đây đồng ý và cam kết sẽ bồi thường cho CIMB và bảo đảm CIMB được bồi thường đối với mọi tổn thất, khiếu nại, hành động, thủ tục tố tụng, yêu cầu, thiệt hại, chi phí và phí tổn (kể cả các khoản phí và chi phí pháp lý) mà CIMB phải chịu trực tiếp hoặc gián tiếp, dưới bất kỳ tính chất nào và dù phát sinh bằng bất kỳ cách nào, là hậu quả của hoặc do việc CIMB tuân thủ và hành động theo các chỉ thị bằng thư, email, điện thoại hoặc fax nhận từ Khách Hàng.

Điều 17: PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG

Khách Hàng đồng ý sẽ bồi thường cho CIMB mọi khoản phí, chi phí và phí tổn dưới bất kỳ hình thức nào phát sinh do Khách Hàng không tuân thủ Thỏa Thuận Cho Vay, bao gồm cả các khoản chi phí pháp lý, luật sư, chi phí và phí tổn phát sinh liên quan đến Thỏa Thuận Cho Vay.

Điều 18: QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN VÀ CÁC LUẬT KHÁC

- 18.1.** Dù có bất kỳ quy định trái ngược nào khác trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi, CIMB không có nghĩa vụ thực hiện hoặc bỏ qua không thực hiện bất kỳ việc gì nếu việc đó sẽ, hoặc có thể theo ý kiến hợp lý của CIMB, tạo thành hành vi vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định nào về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại được áp dụng đối với CIMB.
- 18.2.** Khách Hàng phải cung cấp ngay lập tức cho CIMB tất cả mọi thông tin và tài liệu mà Khách Hàng đang giữ, bảo quản hoặc kiểm soát theo yêu cầu hợp lý của CIMB để CIMB tuân thủ bất kỳ luật hoặc quy định nào về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại được áp dụng đối với CIMB.
- 18.3.** Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có thể tiết lộ bất kỳ thông tin nào liên quan đến Khách Hàng cho bất kỳ cơ quan thi hành luật, cơ quan quản lý hoặc tòa án nào trong trường hợp pháp luật áp dụng có yêu cầu.
- 18.4.** Khách Hàng đồng ý thực thi các quyền và thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay phù hợp với tất cả các luật hoặc quy định hiện hành về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại.
- 18.5.** Khách Hàng tuyên bố rằng Khách Hàng hành động nhân danh chính mình, không phải với tư cách là một bên nhận ủy thác hoặc đại diện, trừ trường hợp Khách Hàng có thông báo khác cho CIMB.

Điều 19: LUẬT ĐIỀU CHỈNH, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VÀ THAY ĐỔI CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

- 19.1.** Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi sẽ được điều chỉnh và diễn giải theo pháp luật Việt Nam và bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi và/hoặc Thỏa Thuận Cho Vay sẽ được trình lên một tòa án Việt Nam để được giải quyết.
- 19.2.** Khách Hàng đồng ý rằng CIMB tại bất kỳ thời điểm nào có toàn quyền điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi hoặc bằng cách khác thay đổi bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi cũng như mức lãi suất, phí và chi phí liên quan đến Dư Nợ bằng cách gửi thông báo cho Khách Hàng theo các phương thức liên lạc theo hình thức quy định về thông báo và trao đổi từ CIMB của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay

Thấu Chi, và các thay đổi nói trên sẽ có hiệu lực kể từ ngày ghi trong thông báo và có giá trị ràng buộc Khách Hàng. Nếu Khách Hàng không đồng ý với các thay đổi đó thì Khách Hàng phải thông báo cho CIMB trong vòng ba (3) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được (hoặc xem là nhận được) thông báo của CIMB, đồng thời Khách Hàng đồng ý hoàn trả Dư Nợ cùng với mọi lãi cộng dồn, phí, chi phí phát sinh liên quan đến việc chấm dứt Dư Nợ cho CIMB (trừ khi được CIMB chấp thuận khác đi). Việc Khách Hàng không thông báo phản đối trong thời gian quy định sẽ được xem là Khách Hàng đã chấp thuận với các thay đổi đó.

Điều 20: CHUYỂN NHƯỢNG

- 20.1.** Khách Hàng không thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay trừ khi có văn bản chấp thuận trước của CIMB, trừ trường hợp như quy định tại Điều 13 bên trên.
- 20.2.** Khách Hàng đồng ý và chấp thuận rằng CIMB có thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao tất cả hoặc một phần quyền và/ hoặc nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay với chi phí do CIMB chịu. CIMB sẽ thông báo cho Khách Hàng về bất kỳ sự chuyển nhượng hay chuyển giao nào do CIMB thực hiện.

Điều 21: CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 21.1.** Nếu bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi, hoặc bất kỳ phần hay điều nào bị tuyên bố là vô hiệu hoặc không có tính thực thi bởi bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào, thì sẽ không làm các phần hay các điều còn lại trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi mất hiệu lực.
- 21.2.** Việc CIMB chậm hoặc không thực thi hoặc buộc thi hành (toàn bộ hay một phần) bất kỳ quyền hoặc biện pháp chế tài nào theo Thỏa Thuận Cho Vay sẽ không ảnh hưởng đến quyền hoặc biện pháp chế tài đó mà CIMB có thể có và sẽ không được xem như từ bỏ quyền hoặc biện pháp chế tài đó.
- 21.3.** Việc CIMB từ bỏ một vi phạm hoặc từ bỏ việc vi phạm bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi sẽ không cấu thành việc từ bỏ bất kỳ vi phạm nào sau đó hoặc việc tái phạm đối với điều khoản nói trên hoặc đối với bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào khác. Việc không tận dụng hoặc không thực thi bất kỳ quyền nào được trao cho CIMB theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi sẽ không cấu thành việc từ bỏ quyền đó cũng như sẽ không được hiểu là miễn hoặc giải trừ Khách Hàng khỏi nghĩa vụ phải tuân thủ hoặc thực hiện các nghĩa vụ của Khách Hàng theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi.
- 21.4.** Những tài liệu kèm theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này hoặc để thực hiện Các Điều Khoản Và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này (bao gồm nhưng không

giới hạn Hồ Sơ Đề Nghị Biểu Phí, Bảng Sao Kê, Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung và các thỏa thuận, thông báo và thư xác nhận (dưới bất kỳ hình thức) nào liên quan đến Cho Vay Thấu Chi giữa CIMB và Khách Hàng) là một bộ phận không thể tách rời của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này và toàn bộ các tài liệu này cấu thành Thỏa Thuận Cho Vay giữa Ngân Hàng và Khách Hàng và có hiệu lực ràng buộc với Khách Hàng.

- 21.5.** Thỏa Thuận Cho Vay có hiệu lực kể từ ngày Hạn Mức Thấu Chi được Ngân Hàng phê duyệt theo thông báo gửi đến Khách Hàng thông qua phương thức API được hiển thị tại mục thông báo của sản phẩm Tài Khoản Trả Sau trên Nền Tảng ZaloPay.